

Bản án số: 06/2020/DS - PT
Ngày 21 tháng 01 năm 2021.
V/v Tranh chấp kiện đòi tài sản.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang ;
Ông Nguyễn Kim Ái.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Huyền - Thư ký Tòa án Nhân dân tỉnh Phú Thọ.
- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Tôn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án Dân sự phúc thẩm thụ lý số: 90/2020/DS - PT ngày 11 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp kiện đòi tài sản”. Do bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2020/DS - ST ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Tòa án Nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 101/2020/QĐXX - PT ngày 10 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Kiều Thị N, sinh năm 1967; trú tại: Thôn Đông Cầu, xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1964. Thuộc Công ty Luật TNHH ĐTN; Địa chỉ: 110-D7 ngõ 84, phố 8-3 phường Q, quận H, thành phố Hà Nội (Theo giấy ủy quyền ngày 16 tháng 3 năm 2020)

Bị đơn: Chị Khuất Thị H, sinh năm 1983; trú tại: Tổ 12, khu 4, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

(Ông H, bà H đều có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đỗ Văn H trình bày: Chị Khuất Thị H sinh ra và lớn lên gần nhà bà N. Năm 2011, 2012 chị H có đến nhà bà N vay một số tiền để giải quyết công việc riêng của mình. Lúc vay chị H có hứa khi nào bà N phải sử dụng đến số tiền này thì chị H sẽ thu xếp số tiền trên trả lại ngay để bà N giải quyết công việc. Song suốt nhiều năm nay bà N đã yêu cầu chị H phải thu xếp số tiền trên

trả lại ngay để bà N giải quyết công việc, nhưng từ đó đến nay chị H vẫn không trả.

Cụ thể số tiền bà N đã cho chị H vay qua các đợt sau: Ngày 01/2/2011 bà N cho chị H vay số tiền là 805.000.000 đồng (Tám trăm linh năm triệu); ngày 10/12/2011 bà N cho chị H vay số tiền là 1.225.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm hai mươi lăm triệu); ngày 10/12/2012 bà N cho chị H vay số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Tổng số tiền mà 3 lần bà N cho chị H vay là: 2.130.000.000 đồng (Hai tỷ một trăm ba mươi triệu đồng). Bà Kiều Thị N đề nghị Tòa án nhân dân thành phố V buộc chị Khuất Thị H hoàn trả cho bà số tiền 2.130.000.000đ gốc và tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

**Phía bị đơn chị Khuất Thị H có lời khai tại biên bản ngày 19/6/2020 trình bày:* Chị H nhất trí với nội dung trình bày của ông H đại diện theo ủy quyền của bà N về khoản vay, thời điểm vay với bà N. Tổng số tiền chị H vay của bà N là 2.130.000.000đ (Hai tỷ một trăm ba mươi triệu đồng). Chị H đồng ý trả khoản nợ trên cho bà N nhưng xin Tòa án thêm thời gian để thỏa thuận về phương án trả nợ với bà N. Chị H khẳng định đây là khoản nợ riêng của chị H không liên quan đến chồng chị là anh Đỗ Bá T. Thời điểm đó phía đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Đỗ Văn H nhất trí với đề nghị về thêm thời gian thỏa thuận phương án trả nợ của chị H.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2020/DS- ST ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Căn cứ Điều 471, Điều 474, Điều 477 Bộ luật dân sự 2005, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kiều Thị N. Buộc chị Khuất Thị H phải trả cho bà Kiều Thị N số tiền 2.130.000.000đ (Hai tỷ một trăm ba mươi triệu đồng)

Bản án còn tuyên các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo: Ngày 24/9/2020 chị Khuất Thị H có đơn kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2020/DS- ST ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xem xét lại phần án phí.

Trong quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, chị Khuất Thị H có quan điểm giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cung cấp cho cấp phúc thẩm: 01 giấy xác nhận khuyết tật, mang tên Khuất Thị H, mức độ khuyết tật nặng, ngày 22/9/2020; 01 đơn xin miễn án phí Dân sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về tố tụng Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung: Áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309, chấp nhận đơn kháng cáo của chị Khuất Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa về phần án phí của Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2020/DS- ST ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố V về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện VKSND tỉnh; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét yêu cầu kháng cáo của chị Khuất Thị H về phần án phí dân sự sơ thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy việc chị H có vay tiền của bà N là có thật, được thể hiện tại các giấy vay tiền có chữ ký, chữ viết của chị H và được chị H thừa nhận. Hợp đồng vay giữa bà N và chị H là hợp đồng vay không kỳ hạn, không có lãi suất. Tổng số tiền chị H vay của bà N là 2.130.000.000 đồng(Hai tỷ một trăm ba mươi triệu) tiền gốc. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kiều Thị N, buộc chị Khuất Thị H phải trả cho bà Kiều Thị N số tiền 2.130.000.000đ (Hai tỷ một trăm ba mươi triệu đồng) và buộc chị H phải chịu 74.600.000đ (Bảy mươi triệu sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ.

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết xét xử tại cấp phúc thẩm, chị H cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm :01 Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu: 2522738 mang tên Khuất Thị H, có chứng thực của Ủy ban nhân dân phường V (Dạng khuyết tật: Vận động, mức độ: Nặng); đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm. Tại cấp phúc thẩm chị Khuất Thị H xuất trình được tình tiết mới. Do vậy, chị H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của chị Khuất Thị H.

[2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận và chị H thuộc trường hợp người khuyết tật nên chị Khuất Thị H không phải chịu án phí Dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Khuất Thị H. Sửa một phần về phần án phí của Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2020/DS-ST ngày 14/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ .

Căn cứ Điều 471, Điều 474, Điều 477 Bộ luật dân sự 2005, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 26; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kiều Thị N:

1. Buộc chị Khuất Thị H phải trả cho bà Kiều Thị N số tiền 2.130.000.000đ (Hai tỷ một trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà bà N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng chị H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Khuất Thị H được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Khuất Thị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho chị Khuất Thị H số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0001326 ngày 13 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bà Kiều Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại bà Kiều Thị N số tiền 37.300.000đ (Ba mươi bảy triệu ba trăm nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000933 ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP. V;
- TAND TP. V;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Huyền